CTCP Cao su Phước Hòa (HSX: PHR)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	61,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	23.0%	**-1.3%**	**15.9%**

ROE — Q2/25: **13.0%** | +/- YoY: ▲ 2.0%

DT thuần — *Q2/25*: **368** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 57.0 ▲ 18.3% | YoY: ▲ 96.0 ▲ 35.3%

DT thuần — *6T 2025*: **679** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 84.0 ▲ 14.1%

LN gộp — *Q2/25*: **99.1** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 2.90 ▼ 2.9% | YoY: ▲ 41.6 ▲ 72.3%

LN gộp — *6T 2025*: **202** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 72.0 ▲ 55.0%

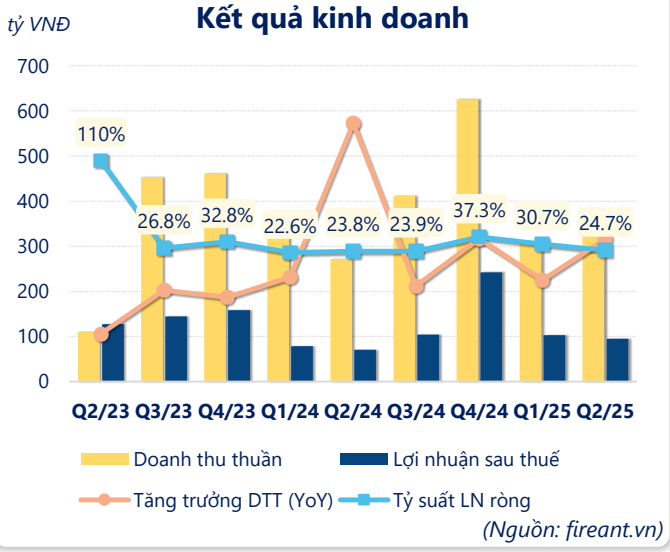
LN thuần — *Q2/25*: **116** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 3.00 ▲ 2.9% | YoY: ▲ 36.5 ▲ 46.3%

LN thuần — *6T 2025*: **229** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 59.0 ▲ 35.3%

LN sau thuế — *Q2/25*: **94.7** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 8.30 ▼ 8.1% | YoY: ▲ 24.4 ▲ 34.7%

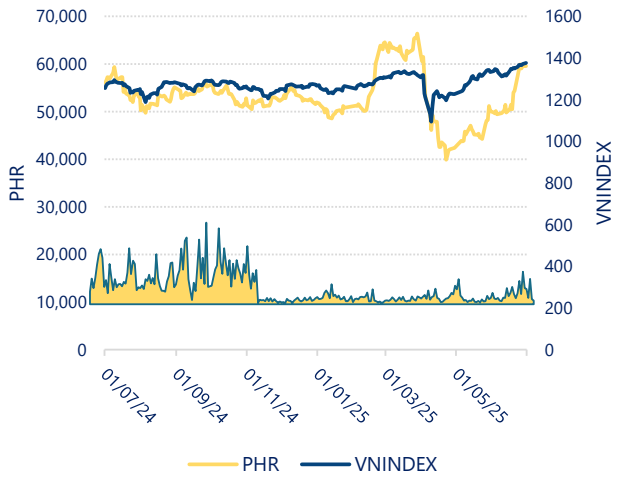
LN sau thuế — *6T 2025*: **197** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 48.0 ▲ 32.7%

Kết quả kinh doanh



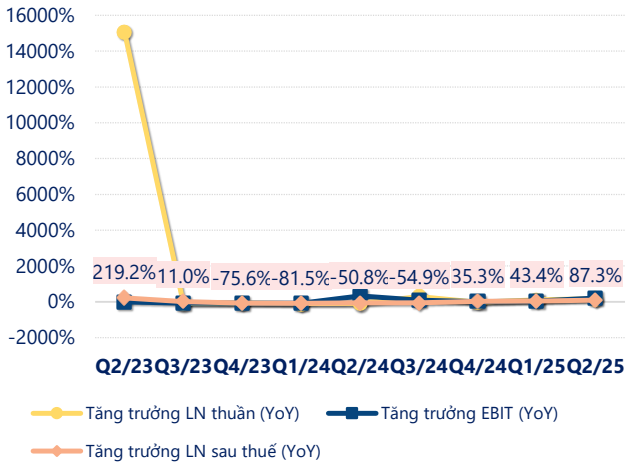
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



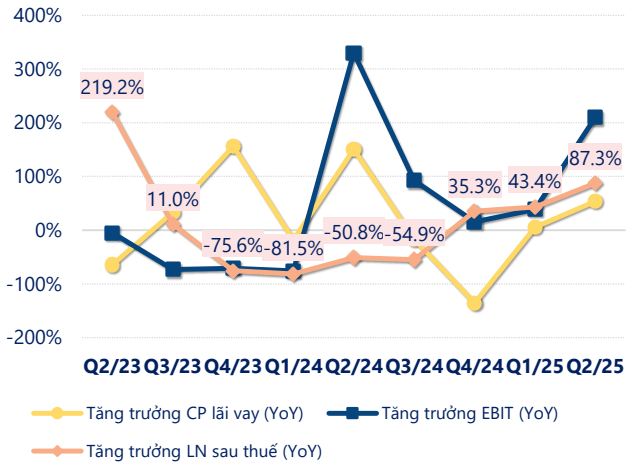
CTCP Cao su Phước Hòa (HSX: PHR)

Tăng trưởng lợi nhuận



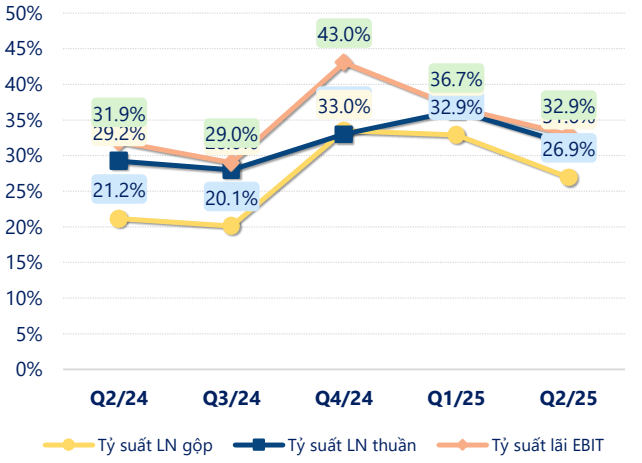
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



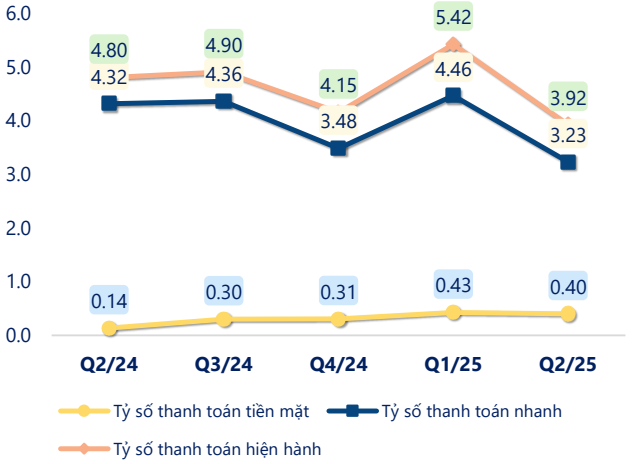
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



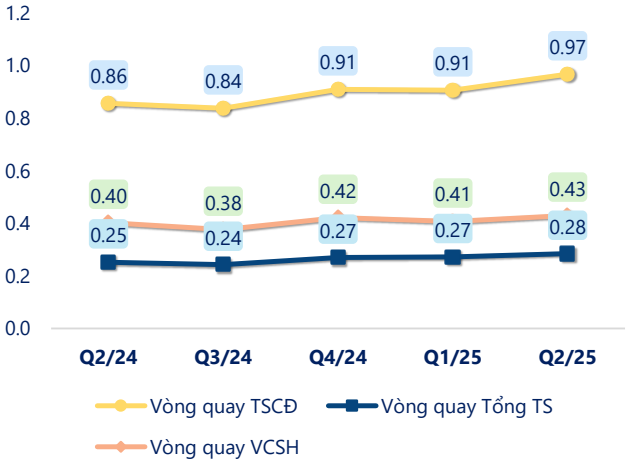
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



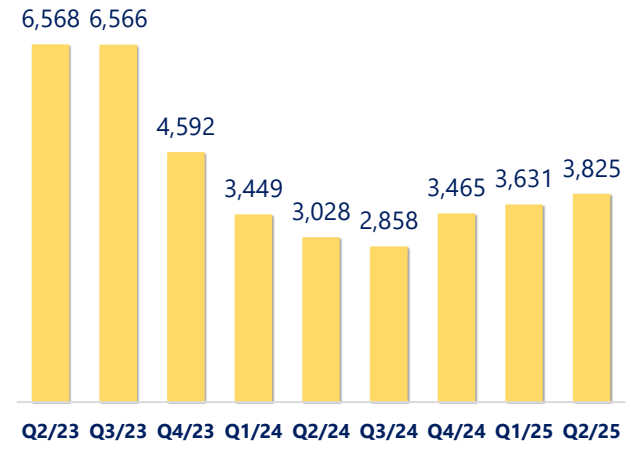
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

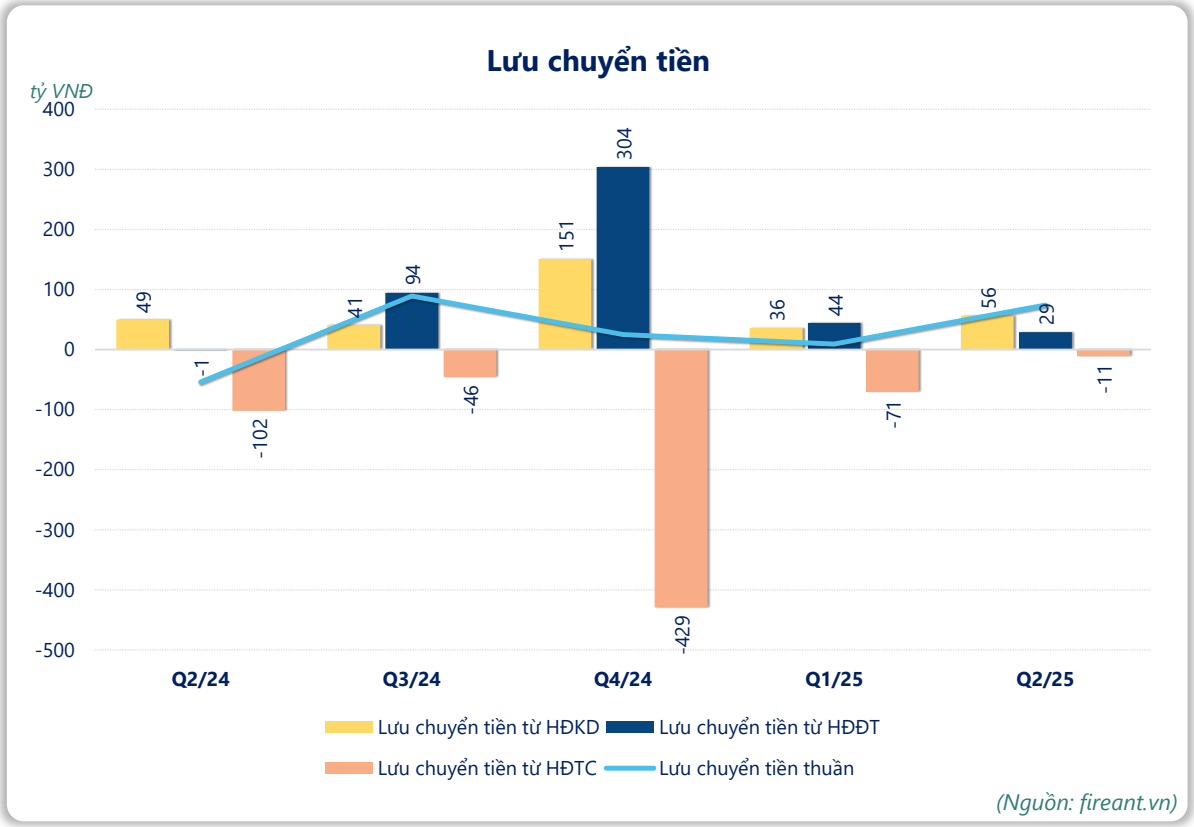


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cao su Phước Hòa (HSX: PHR)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**368**	**272**	**35.3%**	**679**	**595**	**14.1%**
Giá vốn hàng bán	269	214	25.6%	478	465	2.7%
Lợi nhuận gộp	99.1	57.5	72.3%	202	130	55.0%
Doanh thu HĐTC	28.6	34.9	-18.1%	55.3	64.4	-14.2%
Chi phí TC	1.21	6.79	-82.2%	3.50	11.2	-68.8%
Chi phí lãi vay	0.71	5.65	-87.4%	1.54	9.66	-84.1%
LN trong công ty LKLD	**32.7**	**21.3**	**53.7%**	**55.5**	**42.8**	**29.6%**
Chi phí bán hàng	6.25	4.82	29.7%	12.8	13.1	-2.6%
Chi phí QLDN	**36.7**	**22.7**	**61.5%**	**66.7**	**43.3**	**53.9%**
LN thuần từ HĐKD	116	79.5	46.3%	229	170	35.3%
Lợi nhuận khác	**4.22**	**1.68**	**151%**	**4.73**	**1.84**	**157%**
LN trước thuế	120	81.1	48.6%	234	171	36.6%
Lợi nhuận sau thuế	**94.7**	**70.3**	**34.7%**	**197**	**149**	**32.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**91.0**	**64.6**	**40.8%**	**187**	**138**	**35.5%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)